

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 26/07/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27205442386	Nguyễn Ngọc Thanh	Cầm	07/05/2003	Phú Yên	31CYC4					
2	28204453988	Trần Thị Thanh	Hằng	19/12/2004	Quảng Nam	31CYC4					
3	27215351498	Trần Anh	Hiếu	10/10/2003	Bắc Giang	31CYC4					
4	28204406625	Huỳnh Thị Lệ	Hoa	16/01/2004	Quảng Nam	31CYC4					
5	28217354762	Nguyễn Sỹ Tuấn	Hùng	10/10/2001	Hà Nội	31CYC4					
6	27215402433	Nguyễn Phước Thái	Hung	30/01/2003	Huế	31CYC4					
7	27205434809	Nguyễn Mai	Khanh	30/09/2003	Gia Lai	31CYC4					
8	27215345892	Phan Văn	Khởi	24/05/2003	Quảng Nam	31CYC4					
9	29206640894	Trần Thị Thanh	Kiều	09/07/2005	Bình Định	31CYC4					
10	28207242241	Lương Thị Tuyết	Kim	14/11/2003	Quảng Ngãi	31CYC4					
11	28204403413	Bùi Thị Kiều	Loan	06/02/2004	Quảng Ngãi	31CYC4					
12	29207345475	Lê Thị Trà	My	01/10/2005	Quảng Bình	31CYC4					
13	28206206520	Nguyễn Thái Hà	Na	30/04/2004	Quảng Nam	31CYC4					
14	27205401064	Nguyễn Lê Ngọc	Ngọc	10/08/2003	Đà Nẵng	31CYC4					
15	27205444233	Lê Thị Thanh	Nhàn	05/10/2003	Đắk Lắk	31CYC4					
16	27205300407	Đặng Ngô Vũ	Nhi	01/07/2003	Quảng Ngãi	31CYC4					
17	27205431644	Võ Quỳnh	Nhi	21/11/2003	Quảng Ngãi	31CYC4					
18	28206539542	Đặng Thị Quỳnh	Như	23/09/2004	Quảng Ngãi	31CYC4					
19	29214356496	Mai Xuân	Phụng	14/06/2005	Quảng Ngãi	31CYC4					
20	29206551037	Nguyễn Thị Thương	Thanh	12/08/2005	Quảng Ngãi	31CYC4					
21	29206153154	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/03/2005	Quảng Trị	31CYC4					
22	27217201149	Trần Bảo	Khánh	23/08/2003	Đắk Lắk	30CBN12					Thi ghép
23	28207100186	Phan Vũ Đình	Đình	20/02/2004	Quảng Nam	31CBN3					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 26/07/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27215431296	Nguyễn Bùi Hòa	Thịnh	20/02/2003	Phú Yên	31CYC4					
2	29218457241	Trịnh Quang	Thịnh	30/12/2005	Quảng Nam	31CYC4					
3	29208120932	Đoàn Thị Huyền	Trang	05/09/2005	Quảng Bình	31CYC4					
4	27215439556	Lại Minh	Tuấn	22/12/2003	Lâm Đồng	31CYC4					
5	25215307124	Đỗ Phú Quốc	Việt	22/01/2000	Quảng Nam	31CYC4					
6	28205203437	Huỳnh Thị Trà	My	09/07/2004	Đắk Lắk	31SHT5					
7	28205129941	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	17/04/2004	Đà Nẵng	31SHT5					
8	27205402019	Nguyễn Hoàng Phương	Nhi	14/10/2003	Cần Thơ	31THT8					
9	28204500513	Huỳnh Tiền	Giang	22/02/2003	Đà Nẵng	31THT9					
10	28204804855	Lê Thị Yến	Nhi	03/03/2004	Quảng Nam	31THT9					
11	28204550611	Nguyễn Đoàn Oanh	Thư	02/09/2002	Đà Nẵng	31THT9					
12	28214151604	Nguyễn Tấn	Phúc	19/08/2004	Quảng Nam	31TSC8					
13	28204123002	Văn Thị Hoài	Thương	12/10/2004	Bình Định	31TSC8					
14	26205442073	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	28/05/2002	Đắk Lắk	31TYC7					
15	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	21/01/2004	Đắk Lắk	31TYC7					
16	27211300541	Trần Đình	Hải	04/11/2003	Phú Yên	31TYC7					
17	28204854214	Đỗ Hồng	Hạnh	27/04/2004	Quảng Trị	31TYC7					
18	29206739155	Phạm Thị Thu	Hiền	16/03/2005	Quảng Nam	31TYC7					
19	29206700064	Nguyễn Thị Thương	Huyền	18/01/2005	Quảng Trị	31TYC7					
20	28214300904	Trương Hiếu	Kỳ	27/08/2004	Quảng Ngãi	31TYC7					
21	27207235060	Nguyễn Thị Tường	Vy	08/07/2003	Quảng Nam	31SSC1					Thi ghép
22	28207149493	Phạm Thị Mỹ	Duyên	13/04/2004	Gia Lai	31THT7					Hoãn T6/25

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 26/07/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206503063	Nguyễn Thị Li	20/03/2004	Quảng Nam	31TYC7						
2	28204706187	Nguyễn Thị Thanh Nhi	07/12/2004	Đắk Lắk	31TYC7						
3	28204950493	Đặng Thảo Nhi	01/04/2003	Quảng Nam	31TYC7						
4	28209402321	Trần Vũ Hoài Nhi	30/09/2004	Quảng Nam	31TYC7						
5	29206751121	Ngô Nguyễn Yến Nhi	02/02/2005	Quảng Ngãi	31TYC7						
6	27205140354	Trần Nữ Quỳnh Như	07/06/2003	Phú Yên	31TYC7						
7	29206757768	Phan Thị Hoàng Oanh	19/05/2005	Quảng Nam	31TYC7						
8	28204552464	Cao Ngọc Bảo Quyên	22/02/2004	Đà Nẵng	31TYC7						
9	28204640133	Phạm Thị Như Quỳnh	04/08/2004	Nghệ An	31TYC7						
10	30208158114	Phan Lê Cẩm Thạch	27/05/2006	Phú Yên	31TYC7						
11	28213600690	Nguyễn Việt Thành	18/08/2004	Bình Định	31TYC7						
12	29208151488	Đinh Thị Diệu Thương	11/08/2005	Gia Lai	31TYC7						
13	28206552048	Nguyễn Thị Thanh Thúy	09/09/2004	Đà Nẵng	31TYC7						
14	28214353179	Hoàng Minh Tiến	31/03/2004	Quảng Trị	31TYC7						
15	28213232277	Nguyễn Đức Anh Toàn	25/05/2004	Đà Nẵng	31TYC7						
16	29206741435	Nguyễn Thị Bảo Trâm	26/08/2005	Đà Nẵng	31TYC7						
17	29206757900	Trần Khánh Uyên	09/10/2005	Quảng Nam	31TYC7						
18	29206761095	Cao Hải Uyên	25/01/2005	Đà Nẵng	31TYC7						
19	29206765754	Phạm Nguyễn Phương Uyên	31/03/2005	Đà Nẵng	31TYC7						
20	29208120475	Lê Thị Thúy Vân	11/08/2005	Quảng Nam	31TYC7						
21	28204854947	Nguyễn Thị Tường Vi	19/06/2004	Quảng Nam	31TYC7						
22	29206759422	Huỳnh Thị Ý Ý	26/09/2005	Đà Nẵng	31TYC7						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG